

Số: 1186/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 25 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Ban Quản lý cửa khẩu chính Hoàng Diệu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;
Căn cứ Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ về việc quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền;
Căn cứ Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/07/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền;
Căn cứ Thông tư số 22/2014/TT-BCT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền ban hành kèm theo Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/07/2013 của Thủ tướng Chính phủ;
Căn cứ Quyết định số 2812/QĐ-UBND ngày 01/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Quản lý cửa khẩu chính Hoàng Diệu;
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1466/TTr-SNV ngày 14/7/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý cửa khẩu chính Hoàng Diệu.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Ban Quản lý cửa khẩu chính Hoàng Diệu, Giám đốc Sở Công Thương, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Y tế, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Bù Đốp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Bộ Nội vụ;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Sở Nội vụ: (05 bản);
- Sở Tài chính, Công an tỉnh;
- LĐVP, Phòng NC, TH, KT;
- Lưu VT. (T22)



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Trầm

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý cửa khẩu chính Hoàng Diệu

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1786/QĐ-UBND

ngày 15/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này áp dụng đối với cửa khẩu chính Hoàng Diệu và cửa khẩu phụ Tân Tiến (*sau đây viết tắt là cửa khẩu*), quy định các hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, xuất khẩu, nhập khẩu (*sau đây viết tắt là xuất, nhập*) qua cửa khẩu của người, phương tiện, hàng hóa và các hoạt động khác ở khu vực cửa khẩu nhằm quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia.

2. Cửa khẩu được mở cho người, phương tiện hàng hóa của Việt Nam, Campuchia và Nước thứ ba xuất, nhập qua biên giới theo quy định của Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ về việc quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền.

3. Quy chế này quy định:

3.1. Việc thống nhất quản lý hoạt động của các lực lượng chức năng chuyên ngành tại cửa khẩu;

3.2. Việc quản lý các dịch vụ hỗ trợ thương mại tại cửa khẩu;

3.3. Việc phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan quản lý cửa khẩu của nước có chung biên giới;

3.4. Hoạt động của Ban Quản lý cửa khẩu chính Hoàng Diệu (*sau đây viết tắt là Ban Quản lý cửa khẩu*).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện chức năng quản lý hành chính, chuyên ngành tại khu vực cửa khẩu.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động liên quan đến xuất nhập khẩu hàng hóa, xuất nhập cảnh người, phương tiện giao thông vận tải và các hoạt động khác tại cửa khẩu.

3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến công tác quản lý và điều hành hoạt động tại cửa khẩu.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý hoạt động tại cửa khẩu

1. Đảm bảo các hoạt động tại cửa khẩu được thực hiện thống nhất, đồng bộ, phối hợp chặt chẽ, trật tự, nề nếp, tạo điều kiện thuận lợi, thúc đẩy các hoạt động

xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh qua cửa khẩu theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính.

2. Khuyến khích mọi thành phần kinh tế đầu tư và phát triển các dịch vụ hỗ trợ thương mại tại các khu vực cửa khẩu.

3. Góp phần phát triển kinh tế - xã hội kết hợp với đảm bảo an ninh - quốc phòng, ổn định và trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới đất liền.

4. Phù hợp với hoạt động đối ngoại và hội nhập kinh tế của tỉnh, xây dựng cửa khẩu trở thành cầu nối giao lưu, hợp tác, hòa bình và phát triển bền vững.

Chương II

QUY ĐỊNH THỐNG NHẤT QUẢN LÝ CÁC HOẠT ĐỘNG TẠI CỬA KHẨU

Điều 4. Các hoạt động tại cửa khẩu

1. Hoạt động quản lý chuyên ngành của các lực lượng chức năng, bao gồm: Bộ đội Biên phòng, Hải quan, Kiểm dịch (*động vật, thực vật, Y tế*) và các lực lượng chức năng khác tại cửa khẩu; khu vực cửa khẩu.

2. Hoạt động xuất nhập khẩu và xuất nhập cảnh của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

3. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ thương mại tại cửa khẩu, bao gồm: Các dịch vụ kho, bãi, giao nhận, vận chuyên, gia công, đóng gói, bốc dỡ hàng hóa; dịch vụ thanh toán, thu đối ngoại tệ; dịch vụ hỗ trợ thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan và các dịch vụ hỗ trợ khác theo quy định.

4. Hoạt động phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan quản lý cửa khẩu của nước bạn Campuchia (*nước có chung biên giới*).

Điều 5. Cơ chế phối hợp hoạt động chuyên ngành của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu

1. Bộ đội Biên phòng, Hải quan và các lực lượng chức năng khác tại cửa khẩu thực hiện hoạt động quản lý chuyên ngành theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Thủ trưởng cơ quan quản lý cấp trên của mình về hoạt động quản lý chuyên ngành.

2. Ban Quản lý cửa khẩu điều hành việc phối hợp thống nhất các hoạt động chuyên ngành của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu đảm bảo sự đồng bộ, trật tự, nề nếp theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính.

Điều 6. Quản lý các hoạt động xuất nhập khẩu và xuất nhập cảnh của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động tại cửa khẩu liên quan đến xuất nhập khẩu hàng hóa, xuất nhập cảnh người, phương tiện giao thông vận tải và các hoạt động khác thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Khi tham gia các hoạt động tại cửa khẩu liên quan đến xuất nhập khẩu hàng hóa, xuất nhập cảnh người, phương tiện giao thông vận tải và các hoạt



động khác, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phải chấp hành Nội quy cửa khẩu và các quy định khác của Ban Quản lý cửa khẩu.

Điều 7. Quản lý hoạt động dịch vụ hỗ trợ thương mại tại cửa khẩu

1. Ban Quản lý cửa khẩu quản lý công tác xây dựng, sửa chữa nhà cửa, vật kiến trúc, các công trình công cộng phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc của quốc gia, của tỉnh theo quy hoạch, kế hoạch, tiến độ đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm thuận tiện cho việc kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng chức năng, đi lại, làm việc của tổ chức, cá nhân và sự phát triển thương mại biên giới trong phạm vi cửa khẩu.

2. Ban Quản lý cửa khẩu tổ chức cung cấp và khai thác thu phí các dịch vụ tại khu vực cửa khẩu phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

3. Ban Quản lý cửa khẩu tạo điều kiện việc thực hiện dự án sau cấp chứng nhận đầu tư vào các dịch vụ bãi kiểm hóa, bến bãi giao nhận vận tải, kho tập kết hàng hóa xuất nhập khẩu và các dịch vụ logistics khác tại cửa khẩu.

Điều 8. Phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan quản lý cửa khẩu của nước có chung biên giới

1. Ban Quản lý cửa khẩu phối hợp với UBND huyện nơi có cửa khẩu và Đồn Biên phòng cửa khẩu Hoàng Diệu, cửa khẩu phụ Cầu Trắng để giải quyết những vấn đề có liên quan đến hoạt động của cửa khẩu như: đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội, cấp điện, cấp nước, thoát nước, vệ sinh, đảm bảo mỹ quan, môi trường sinh thái khu vực cửa khẩu và các vấn đề phát sinh khác.

2. Ban Quản lý cửa khẩu phối hợp với cơ quan quản lý cửa khẩu và các lực lượng chức năng có liên quan của cửa khẩu nước có chung biên giới:

2.1. Tổ chức giao ban định kỳ hoặc đột xuất giữa Ban Quản lý cửa khẩu của Việt Nam và cơ quan quản lý cửa khẩu của nước có chung biên giới;

2.2. Trao đổi để thống nhất công tác quản lý cửa khẩu và quản lý các thủ tục của hai bên;

2.3. Kịp thời xử lý những vướng mắc phát sinh trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, xuất nhập cảnh người và phương tiện giao thông vận tải qua biên giới hoặc khi xảy ra ách tắc tại cửa khẩu;

2.4. Đảm bảo cơ quan quản lý cửa khẩu và các lực lượng chức năng của cửa khẩu nước có chung biên giới tuân thủ các điều ước, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam và nước có chung biên giới tham gia ký kết hoặc gia nhập.

Chương III QUY ĐỊNH VỀ BAN QUẢN LÝ CỬA KHẨU VÀ TRƯỞNG CỬA KHẨU

Điều 9. Thành lập Ban Quản lý cửa khẩu

Ban Quản lý cửa khẩu do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Vị trí, chức năng của Ban Quản lý cửa khẩu

1. Vị trí

1.1. Ban Quản lý cửa khẩu là đơn vị sự nghiệp công lập, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra của UBND tỉnh, Bộ Công Thương và Ban Chỉ đạo thương mại biên giới Trung ương và cấp tỉnh.

1.2. Ban Quản lý cửa khẩu có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng, có kinh phí quản lý hành chính, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển theo quy định.

2. Chức năng

Ban Quản lý cửa khẩu có chức năng điều hành việc phối hợp thống nhất các hoạt động chuyên ngành của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu chính Hoàng Diệu đảm bảo sự đồng bộ, trật tự, nề nếp theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính; quản lý các dịch vụ hỗ trợ thương mại cửa khẩu; chủ trì phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan quản lý cửa khẩu nước bạn Campuchia để giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của cửa khẩu như: đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội, cấp điện, cấp nước, thoát nước, đảm bảo mỹ quan, môi trường sinh thái khu vực cửa khẩu và các vấn đề khác có liên quan phát sinh.

Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý cửa khẩu

1. Thực hiện thống nhất quản lý các hoạt động tại cửa khẩu theo quy định tại Chương II, Quy chế này.

2. Xây dựng và trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Nội quy cửa khẩu và tổ chức thực hiện Nội quy cửa khẩu sau khi được ban hành.

3. Tổ chức thực hiện điều hành, phối hợp hoạt động của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát đối với xuất nhập khẩu hàng hóa, xuất nhập cảnh người, phương tiện giao thông vận tải qua cửa khẩu.

4. Bố trí địa điểm kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng chức năng quản lý chuyên ngành tại cửa khẩu thống nhất, hợp lý, thông suốt, đáp ứng yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức phối hợp và giải quyết những vướng mắc phát sinh liên quan đến hoạt động chuyên ngành của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu. Thông báo cơ chế, chính sách và những chỉ đạo, điều hành của các cơ quan có liên quan đến các lực lượng chức năng.

6. Đảm bảo thời gian làm việc của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu theo đúng quy định tại Nội quy cửa khẩu; phối hợp kiểm tra, kiểm soát trong cùng một thời gian đã được thống nhất giữa Ban Quản lý cửa khẩu với cơ quan quản lý cửa khẩu của nước có chung biên giới.

7. Tổng hợp ý kiến của các tổ chức, cá nhân có liên quan về các giải pháp điều hành hoạt động tại cửa khẩu, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh quyết định hoặc kiến nghị với các ngành chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Phối hợp với cơ quan có liên quan thực hiện việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo và tham mưu cho UBND tỉnh trong việc quản lý các hoạt động và thực hiện các cơ chế, chính sách về thương mại tại khu vực cửa khẩu.



9. Báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, sáu tháng và một năm hoặc báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động tại cửa khẩu cho UBND tỉnh.

10. Báo cáo tình hình chấp hành về hành chính và công tác phối hợp đối với công chức, viên chức thuộc các lực lượng chức năng tại cửa khẩu đến các cơ quan có liên quan, kiến nghị khen thưởng hoặc xử lý đối với những cá nhân hay lực lượng chức năng vi phạm hành chính hoặc không chấp hành Nội quy cửa khẩu.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch UBND tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý cửa khẩu

1. Lãnh đạo ban Quản lý cửa khẩu

1.1. Ban Quản lý cửa khẩu có Trưởng Ban điều hành (*sau đây viết tắt là Trưởng cửa khẩu*) do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm và có hai (02) Phó Trưởng Ban Quản lý cửa khẩu (*sau đây viết tắt là Phó cửa khẩu*).

1.2. Trưởng cửa khẩu do Giám đốc Sở Công Thương kiêm nhiệm và hai (02) Phó cửa khẩu là Đoàn trưởng Đoàn biên phòng cửa khẩu Hoàng Diệu và Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu Hoàng Diệu kiêm nhiệm.

2. Các thành viên khác của Ban Quản lý gồm những người đứng đầu các lực lượng chức năng tại cửa khẩu như: Trạm kiểm dịch động vật, Trạm kiểm dịch thực vật, kiểm dịch y tế cửa khẩu và công chức của Sở Công Thương... kiêm nhiệm.

3. Danh sách các thành viên tham gia Ban Quản lý cửa khẩu do Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt. Tùy theo từng giai đoạn có thêm lực lượng chức năng tham gia tại cửa khẩu và tùy theo yêu cầu cần thiết, Trưởng cửa khẩu chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt thay đổi, bổ sung thành viên tham gia Ban Quản lý cửa khẩu theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng cửa khẩu

1. Trưởng cửa khẩu là người đứng đầu, chịu trách nhiệm chính tại cửa khẩu và ra các quyết định về điều hành hoạt động và phối hợp hoạt động chuyên ngành của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu; chịu sự chỉ đạo và quản lý trực tiếp của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Trưởng cửa khẩu thay mặt Ban Quản lý cửa khẩu ký các văn bản với danh nghĩa Ban Quản lý cửa khẩu trong hoạt động điều hành cửa khẩu. Mối quan hệ giữa Trưởng cửa khẩu với Thủ trưởng các sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh là mối quan hệ phối hợp.

3. Trưởng cửa khẩu triệu tập, tổ chức và chủ trì các cuộc họp giao ban định kỳ hoặc đột xuất giữa các lực lượng chức năng tại cửa khẩu; quyết định các vấn đề liên quan phát sinh khi có các ý kiến khác nhau trong Ban Quản lý cửa khẩu.

4. Trưởng cửa khẩu là người chịu trách nhiệm phối hợp với UBND huyện biên giới và các cơ quan có liên quan trong công tác đảm bảo an ninh trật tự tại cửa khẩu, lối mở và chịu trách nhiệm báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về hoạt động điều hành tại cửa khẩu.

5. Trưởng cửa khẩu là người đứng đầu cửa khẩu về công tác phối hợp với cơ quan quản lý cửa khẩu của nước có chung biên giới; chủ trì các cuộc họp giao ban cấp cửa khẩu của Việt Nam với nước có chung biên giới theo định kỳ hoặc đột xuất.

6. Trưởng cửa khẩu có quyền yêu cầu các lực lượng chức năng tại cửa khẩu thông báo biện pháp và kết quả giải quyết những vướng mắc phát sinh liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, xuất nhập cảnh người, phương tiện giao thông vận tải và các hoạt động khác tại cửa khẩu.

7. Trưởng cửa khẩu có thể ủy quyền cho Phó cửa khẩu điều hành tại cửa khẩu khi vắng mặt.

8. Trưởng cửa khẩu thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch UBND tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Văn phòng Ban Quản lý cửa khẩu

1. Ban Quản lý cửa khẩu có Văn phòng Ban Quản lý cửa khẩu (gọi tắt là Văn phòng) là đơn vị giúp việc cho Trưởng cửa khẩu.

2. Biên chế chuyên trách và số lượng nhân viên hợp đồng của Văn phòng do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định tại Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Trước mắt, phân công công chức của Sở Công Thương kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của Văn phòng Ban Quản lý cửa khẩu.

Điều 15. Nội quy cửa khẩu

1. Trên cơ sở Hiệp định về cửa khẩu (nếu có), Quy chế quản lý cửa khẩu và các quy định về chế độ làm việc của từng bộ phận chuyên ngành tại cửa khẩu, Ban Quản lý cửa khẩu xây dựng Nội quy cửa khẩu, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, ban hành.

2. Nội quy cửa khẩu phải được niêm yết công khai ở nơi dễ nhận biết tại cửa khẩu và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng tại khu vực cửa khẩu.

3. Nội quy cửa khẩu bao gồm các nội dung cơ bản sau:

3.1. Thời gian làm việc;

3.2. Chế độ trực ngoài giờ của các lực lượng chức năng;

3.3. Địa điểm làm việc;

3.4. Trình tự làm việc và thủ tục hành chính;

3.5. Tác phong, trang phục, phù hiệu và thái độ làm việc;

3.6. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân ra, vào và hoạt động tại khu vực cửa khẩu.

Điều 16. Kinh phí hoạt động

1. Ban Quản lý cửa khẩu là đơn vị sự nghiệp có thu, tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động thường xuyên, phần còn lại được Ngân sách Nhà nước cấp theo khoản 1, Điều 16, Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/07/2013 của Thủ tướng Chính phủ



2. Ban Quản lý cửa khẩu thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 17. Về các loại phí, lệ phí

1. Ban Quản lý cửa khẩu được phép thu các loại phí, lệ phí đối với các dịch vụ hoặc công việc quản lý Nhà nước do Ban Quản lý cửa khẩu cung cấp và được quy định bởi pháp luật hiện hành về phí và lệ phí.

2: Ban Quản lý cửa khẩu công bố công khai và niêm yết các dịch vụ có thu phí, lệ phí và mức phí, lệ phí của mỗi dịch vụ tại trụ sở Văn phòng Ban Quản lý cửa khẩu.

Điều 18. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Ban Quản lý cửa khẩu thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa; xuất nhập cảnh người, phương tiện giao thông vận tải; hoạt động dịch vụ hỗ trợ thương mại; công tác phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan quản lý cửa khẩu của nước có chung biên giới và các hoạt động khác tại cửa khẩu theo định kỳ hàng tháng; quý, sáu tháng và một năm hoặc đột xuất; các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất được gửi về Sở Công Thương, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo thương mại biên giới Trung ương và cấp tỉnh, Bộ Công Thương và các Bộ, ngành có liên quan.

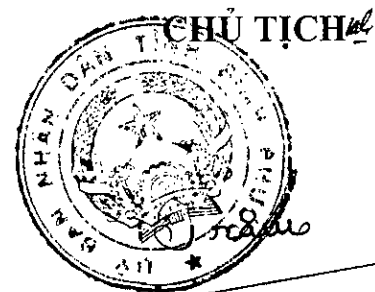
2. Ban Quản lý cửa khẩu có trách nhiệm và nghĩa vụ cung cấp thông tin, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Trách nhiệm thi hành

1. Ban Quản lý cửa khẩu có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Cục Hải quan, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng, các sở, ban, ngành, UBND huyện biên giới và các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn vướng mắc, vượt quá thẩm quyền hoặc có vấn đề không phù hợp, các tổ chức, cá nhân, đơn vị liên quan báo cáo UBND tỉnh (qua Ban Quản lý cửa khẩu) để tổng hợp, đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.



Nguyễn Văn Trầm